

Số: 12/2023/QĐ-TA

T, ngày 07 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Bà Nguyễn Thị Toàn Vẹn

2. *Thư ký phiên họp*: Bà Lê Thị Tuyết Ngân

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 11/2023/QĐ-TA ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với:

Nguyễn Thành L, tên gọi khác: không có;

Sinh ngày 29/01/1994

Căn cước công dân số: 080094006042; Ngày cấp: 21/9/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

Dân tộc: Kinh;

Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 09/12;

Hộ khẩu thường trú: Số B Đường L, khu phố N, Phường N, thành phố T, tỉnh Long An.

Chỗ ở hiện nay: Số B Đường L, khu phố N, Phường N, thành phố T, tỉnh Long An

Nghề nghiệp: tự do.

Tiền án: 01; năm 2014, bị xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về “Tội trộm cắp tài sản” tiền sự: 08, cụ thể: Năm 2012, được đưa đi trường giáo dưỡng về hành vi gây mất an ninh trật tự; Ngày 16/4/2018, bị Trưởng Công an Phường N, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 26/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 05/01/2016, bị Trưởng Công an Phường N, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 17/7/2018, bị Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 148/QĐ-UBND; Ngày 03/8/2022, bị Chủ tịch UBND Phường N, thành phố T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 05/9/2022, bị Chủ tịch UBND Phường N, thành phố T xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 27/9/2022, bị Trưởng Công an Phường N, thành phố T lập hồ sơ đề nghị áp dụng Nghị định 120/2021/NĐ-CP do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 22/11/2022, bị Chủ tịch UBND

Phường N, thành phố T ra Quyết định số 856/QĐ-UBND cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời hạn 01 năm.

Con ông: Nguyễn Văn T và bà: Nguyễn Thị Lệ T,

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đỗ Văn T- Chức vụ: Trưởng phòng Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố T, tỉnh Long An.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An:* Bà Nguyễn Thị Chăm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Thành L có địa chỉ thường trú tại Phường N, thành phố T, tỉnh Long An, sử dụng ma túy lần đầu vào tháng 7 năm 2018 và đã từng bị cơ quan chức năng xử lý vi phạm hành chính do đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

Ngày 16/4/2018, bị Trưởng Công an Phường N, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 26/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 05/01/2016, bị Trưởng Công an Phường N, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 17/7/2018, bị Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 148/QĐ-UBND; Ngày 03/8/2022, bị Chủ tịch UBND Phường N, thành phố T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 05/9/2022, bị Chủ tịch UBND Phường N, thành phố T xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 22/11/2022, bị Chủ tịch UBND Phường N, thành phố T ra Quyết định số 856/QĐ-UBND cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời hạn 01 năm.

Ngày 23/5/2023, L sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy đá) tại nơi cư trú và bị Công an Phường N, thành phố T, tỉnh Long An lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 25/5/2023. Công an Phường N, thành phố T, tỉnh Long An tiến hành xét nghiệm nhanh, kết quả L dương tính với ma túy đá nên lập biên bản vi phạm hành chính và đề nghị Bệnh viện Tâm thần Long An xác định tình trạng nghiện ma túy của L.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 161/PKQ-BVTT-KHTH ngày 31/5/2023 của Bệnh viện Tâm thần thuộc Sở Y tế tỉnh Long An đã kết luận L có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Amphetamine (ATS).

Ngày 18/6/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố T có văn bản số 674/ĐN-CNBB về việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L.

Ngày 21/6/2023, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản số 1507/ĐN-CNBB về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Long An với thời hạn từ 12 đến 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành L với thời hạn như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu ý kiến:

Từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L được thực hiện đúng quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L với thời hạn 24 tháng là cần thiết và phù hợp quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận để giúp L cai nghiện tốt, trở thành người khỏe mạnh, có ích cho gia đình và cộng đồng.

XÉT THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Thành L, ý kiến đại diện Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đã có đủ cơ sở để xác định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản số 1507/ĐN-CNBB ngày 21/6/2023 về việc đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân thành phố T có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Người bị đề nghị Nguyễn Thành L vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng. Căn cứ Khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ của Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành L đảm bảo về thời hiệu và trình tự thủ tục theo quy định tại các điều: 6, 103 và 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Khoản 57 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và Điều 13 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[4] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi vi phạm:

[4.1] Ngày 22/11/2022, L bị Chủ tịch UBND Phường N, thành phố T ra Quyết định số 856/QĐ-UBND cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời hạn 01 năm tính từ ngày 22/11/2022 đến ngày 22/11/2023. Tuy nhiên, L không nhìn nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình mà còn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình vào ngày 23/5/2023 và đã bị cơ quan chức năng lập biên bản vi phạm hành chính và biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện. Hành vi của L đã thể hiện sự xem thường pháp luật L đồng thời L không thể cai nghiện ma túy tự nguyện. Bệnh viện Tâm thần thuộc Sở Y tế tỉnh Long An đã có kết luận L có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Amphetamine (ATS) theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 161/PKQ-BVTT-KHTH ngày 31/5/2023. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L đã vi phạm khoản 2 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và khoản 1, khoản 16 Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4.2] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L theo đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T nhằm giáo dục, giúp đỡ L sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh thể chất và tinh thần để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Thành L đã nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 25/5/2023 nên thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi vi phạm, Nguyễn Thành L có tự nguyện khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính

[7] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian nghiện, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Nguyễn Thành L, để tạo điều kiện cho L cai nghiện tốt, lao động trở thành người khỏe mạnh, có ích cho gia đình và xã hội nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và xã hội và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành L theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào các Điều 3, 23, 24, 25, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng các Điều 6, 7, 9, 10, 95, 96, 103, 104, 105 và Điều 107 Luật Xử lý vi phạm hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành L, sinh ngày 29/01/1994.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, thời hạn chấp hành được tính từ ngày Nguyễn Thành L bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở Cai nghiện ma túy Long An (địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Long An có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; trường hợp người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án hoặc quyết định được tổng đạt theo quy định của pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố T, tỉnh Long An chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố T, tỉnh Long An có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp.T;
- Công an tp.T;
- Phòng LĐTB&XH tp.T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Long An;
- UBND&Công an Phường N,
tp.T (02b);
(cơ quan lập hồ sơ đề nghị);
- Người bị áp dụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Toàn Vẹn